

Quyết định số: 15/2022/HS-GĐT
Ngày 21 tháng 6 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**ỦY BAN THẨM PHÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao gồm có:

Phó Chánh án - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Phước Thanh

Các thành viên Hội đồng giám đốc thẩm: Ông Vũ Thanh Liêm và ông Trương Minh Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tố Nga - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Minh Lộc - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa giám đốc thẩm xét xử vụ án hình sự đối với:

Người bị kết án:

Nguyễn C, sinh năm: 1987; nơi ĐKNKTT: thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Quảng Nam; chỗ ở: số 77, đường D, phường Đ, quận G, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: kinh doanh; trình độ học vấn: 12/12; con ông Nguyễn F và bà Nguyễn Thị P; bị cáo có vợ là K và 01 con sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo hiện đang tại ngoại.

Nguyên đơn dân sự: Công ty TNHH và DV L - Người đại diện theo pháp luật: Bà Trần Thị X - Chức vụ: Giám đốc; Địa chỉ: Thôn Á, xã E, huyện H, tỉnh Quảng Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau

Ngày 16/8/2019, Công ty TNHH TM và DV L (gọi tắt là Công ty L) do bà Trần Thị X làm Giám đốc và ông Trần Văn Y là Phó Giám đốc, đã ký Hợp đồng giao khoán về việc giao khoán nhân công công trình Nhà điều hành điện lực Ngũ Hành Sơn với Công ty TNHH M do Nguyễn C làm Giám đốc. Quá trình thực hiện hợp đồng, giữa hai bên phát sinh mâu thuẫn về việc thanh toán tiền thi công công trình nên Cường nhiều lần đến Công ty L tìm gặp và điện thoại cho ông Y để đòi tiền công nhưng không gặp.

Trưa ngày 18/12/2020, Nguyễn C nảy sinh ý định chiếm đoạt thùng container của Công ty L để tại công trình Nhà điều hành điện lực U tại tổ 21, phường Ô, quận Ô, thành phố Đà Nẵng nên C điện thoại thuê ông Nguyễn Kim Q

là tài xế lái xe cầu đến cầu thùng container đem về để tại đường Tôn Thất S, thành phố Đà Nẵng với giá 1.000.000đ.

Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, C và ông Nguyễn Kim Q đến công trình, thấy không có ai trông coi thùng container nên C nói ông Q dùng ô tô cầu cầu thùng container về để tại khu đất trống đường Tôn Thất S, thành phố Đà Nẵng.

Khoảng 12 giờ 10 phút 19/12/2020, ông Nguyễn Thành T (*là nhân viên quản lý kho của Công ty L*) đến công trình Nhà điều hành điện lực U, phát hiện bị mất thùng container nên đã đến Công an phường Ô, quận Ô, thành phố Đà Nẵng trình báo sự việc.

Qua xác minh, xác định Nguyễn C trộm cắp thùng Container của Công ty L nên ngày 04/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ô, thành phố Đà Nẵng đã làm việc với Nguyễn C và C đã khai nhận hành vi như trên đồng thời giao nộp lại tang vật.

- Tang vật tạm giữ của Nguyễn C gồm: 01 Container loại 20feet, kích thước 07m x 13m x 13m, màu xanh, nhãn hiệu WANHAI, mã số 287172722 G1. Kiểm tra bên trong có chứa: 105 máng cáp điện loại dài 03m; 16 ống nước nhựa Ø 220 dài 04m; 01 lô hàng phụ kiện PCCC gồm ống kẽm, co hàn, chậu hàn, tê hàn...

- Theo Kết luận định giá tài sản số 06/KLĐG-HĐĐGTS ngày 14/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Ô, thành phố Đà Nẵng, kết luận:

+ 01 container nhãn hiệu WANHAI mã số 28712722GI màu xanh (dài 7m, rộng 3m, cao 3m): 25.000.000đ;

+ Máng cáp điện loại dài 3m: 11.025.000đ;

+ Ống nước phi 220 loại dài 4m: 2.640.000đ;

+ Phụ kiện phòng cháy chữa cháy (ống kẽm, co hàn, chậu hàn, tê hàn): 2.700.000đ. Tổng tài sản có giá trị là: 39.365.000đ.

- Tại Kết luận điều tra số 31/KLĐT ngày 26/4/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ô đề nghị truy tố bị can Nguyễn C về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

- Tại Cáo trạng số 25/CT-VKS-NHS ngày 26/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Ô truy tố Nguyễn C về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2021/HS-ST ngày 22 tháng 09 năm 2021, Tòa án nhân dân quận Ô quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn C phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*” Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm i khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn C 09 (*chín*) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về xử lý vật chứng và thông báo quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 07/10/2021, bị cáo Nguyễn C làm đơn kháng cáo với nội dung: Mức án quá nặng, bị cáo xin được hưởng án treo vì là lao động chính trong gia đình, có con còn nhỏ.

- Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 111/2021/HS-PT ngày 17/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật tố tụng dân sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn C, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn C 09 (chín) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Thời hạn tù kể từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, bản án phúc thẩm còn quyết định về án phí.

Ngày 24/02/2022, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng nhận được đơn đề nghị xem xét theo thủ tục giám đốc thẩm của Nguyễn C đối với Bản án hình sự phúc thẩm nêu trên.

Tại Quyết định kháng nghị số 33/QĐ-VC2 ngày 28/4/2022, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử theo thủ tục giám đốc thẩm sửa Bản án hình sự phúc thẩm số 111/2021/HSPT ngày 17/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng về phần hình phạt, giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn C, nhưng cho hưởng án treo.

Tại phiên tòa giám đốc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 13 giờ 30 ngày 18/12/2020, tại công trình Nhà điều hành điện lực U thuộc tổ 21 phường Ô, quận Ô, thành phố Đà Nẵng; Nguyễn C đã có hành vi thuê Nguyễn Kim Q cầu 01 thùng Container để chiếm đoạt 01 thùng Container bên trong có chứa: 105 máng cáp điện loại dài 03m: 16 ống nước nhựa Ø 220 dài 04m; 01 lô hàng phụ kiện PCCC gồm ống kẽm, co hàng, chậu hàn, tê hàn... của Công ty L. Theo kết luận định giá tài sản số 06/KL-HĐ ĐGTS ngày 14/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Ô thì tổng giá trị tài sản là 39.365.000đ.

Từ những lời khai của bị cáo, người quản lý tài sản và quản lý doanh nghiệp có đủ cơ sở xác định: Nguyễn C đã lợi dụng lúc người quản lý tài sản vắng mặt, đã tự ý lấy tài sản mà không được sự đồng ý của chủ sở hữu, và người quản lý tài sản của Công ty L. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm và phúc thẩm kết án bị cáo Nguyễn C về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng quy định.

[2]. Về mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn C:

[2.1]. Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp phúc thẩm sau khi đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, xem xét nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để quyết định xử phạt Nguyễn C 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” là phù hợp và có căn cứ;

[2.2]. Nhận định của kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát cấp cao tại Đà Nẵng xác định bị hại cũng có phần lỗi là không có cơ sở; vì giữa Công ty L với

Công ty TNHH M do Nguyễn C làm Giám đốc tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Cường thừa nhận giữa bị cáo và Công ty L chưa đối chiếu công nợ, chưa thanh lý hợp đồng và theo quy định của pháp luật, bị cáo Nguyễn C có quyền khởi kiện bằng vụ án dân sự để giải quyết.

Sau khi xét xử phúc thẩm, Nguyễn C có đơn kêu oan (đơn ngày 21/01/2022) cho rằng không phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” như Tòa án nhân dân quận Ô và Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử; đã thể hiện bị cáo không thấy được lỗi làm của mình và không thể hiện sự ăn năn hối cải. Do đó, kháng nghị đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo không thể chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 382; khoản 1 Điều 388 và Điều 389 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Không chấp nhận Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 33/QĐ-VC2 ngày 28/4/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

2. Giữ nguyên Bản án hình sự phúc thẩm số 111/2021/HSPT ngày 17/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

Quyết định giám đốc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày Hội đồng giám đốc thẩm ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (Vụ GDKT I);
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND TP Đà Nẵng; VKSND TP Đà Nẵng;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Liên Chiểu, Tp Đà Nẵng;
- Lưu: H/sơ vụ án, Phòng GDKT I (03 bản), Phòng HCTP.

**TM. ỦY BAN THẨM PHÁN
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Phước Thanh

